

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Kỹ thuật số (22826101)

Ngày thi: 24/04/2024

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: A302

Số SV có mặt: 31

Số bài thi: 31

Số tờ giấy thi: 32

TRẦN HOÀNG
LÊ VĂN
NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2123060180	Huỳnh Tuấn An	23/08/2005	CCQ2306A			0.0			
2	2123060211	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	16/12/2005	CCQ2306A	1	Ánh	5.0	7.0	6.2	
3	2123060105	Nguyễn Hữu Bách	17/10/2005	CCQ2306A	1	Bách	5.0	6.5	5.9	
4	2120060069	Phạm Quang Bình	06/12/2002	CCQ2006B						
5	2123060183	Võ Thái Bình	02/01/2005	CCQ2306A	1	Bình	7.5	8.0	7.8	
6	2123060025	Hoàng Ngọc Bộ	29/11/2005	CCQ2306A	1	Bộ	5.0	4.5	4.7	
7	2123060038	Tân Ngọc Thanh Châu	29/07/2005	CCQ2306A	1	Châu	5.0	3.5	4.1	
8	2123060096	Nguyễn Quốc Chiến	28/01/2004	CCQ2306A	1	Chiến	2.5	4.8	3.9	
9	2123060012	Nguyễn Văn Công	03/12/2005	CCQ2306A	1	Công	6.5	6.5	6.5	
10	2123060050	Cao Thành Danh	23/11/2005	CCQ2306A	1	Danh	5.0	4.5	4.7	
11	2123060113	Nguyễn Tấn Đạt	23/06/2005	CCQ2306A	1	Đạt	6.0	5.3	5.6	
12	2123060119	Huỳnh Văn Đức	07/03/2005	CCQ2306A	1	Đức	5.0	5.5	5.3	
13	2123060108	Võ Trần Đông Duy	11/06/2005	CCQ2306A	1	Duy	5.0	5.5	5.3	
14	2123060193	Đặng Cao Hiếu	22/09/2004	CCQ2306A	1	Hiếu	5.0	4.5	4.7	
15	2123060224	Phạm Việt Hoàng	27/12/2005	CCQ2306A	1	Hoàng	6.5	7.8	7.3	
16	2123060208	Thái Nhật Hoàng	09/07/2005	CCQ2306A	1	Hoàng	2.0	0.5	1.1	
17	2123060182	Nguyễn Văn Hùng	27/12/2002	CCQ2306A	1	Hùng	5.5	8.8	7.5	
18	2123060173	Hoàng Lưu Tấn Huy	04/04/2005	CCQ2306A	1	Huy	7.5	7.8	7.7	
19	2123060076	Nguyễn Đức Huy	09/12/2005	CCQ2306A						
20	2123060127	Đặng Anh Khoa	15/08/2004	CCQ2306A	1	Khoa	6.5	7.0	6.8	
21	2121060006	Hứa Thành Long	30/05/2000	CCQ2106A			3.5			
22	2123060210	Ngọc Văn Nghị	01/04/2005	CCQ2306A	1	Ngô	10.0	7.5	8.5	
23	2123060174	Phạm Hồ Xuân Nghiê	06/09/2005	CCQ2306A			2.5			
24	2123060160	Nguyễn Hồ Thanh Nhã	23/03/2005	CCQ2306A			0.0			
25	2123060086	Hồ Văn Nhuận	01/10/2005	CCQ2306A	1	Nhuận	6.0	8.3	7.4	
26	2123060200	Lê Văn Phi	30/10/2005	CCQ2306A	1	Phi	6.0	7.5	6.9	
27	2123060065	Hoàng Công Phong	13/04/2005	CCQ2306A	1	Phong	4.5	8.5	6.9	
28	2123060177	Đàm Quang Phú	19/05/2005	CCQ2306A	1	Phú	6.5	5.8	6.1	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 2 (2023-2024)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Kỹ thuật số (22826101)

Ngày thi: 24/04/2024

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: A302

Số SV có mặt: 31

Số bài thi: 31

Số tờ giấy thi: 32

(Handwritten signatures and marks)
Cán bộ coi thi 1: *Trần Thị Hoàng*
Cán bộ coi thi 2: *Nguyễn Thị Kim Ngân*
G.Viên chấm thi 1: *Nguyễn Thị Kim Ngân*
G.Viên chấm thi 2: *Nguyễn Thị Kim Ngân*

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2123060002	Hồ Hoàng Phúc	12/03/2005	CCQ2306A	1	<i>Phúc</i>	5.0	4.0	4.4	
30	2123060080	Lê Mạnh Quỳnh	16/07/2005	CCQ2306A	1	<i>Quỳnh</i>	3.5	2.5	2.9	
31	2123060218	Trần Quốc Tài	25/10/2004	CCQ2306A						
32	2120060050	Trần Văn Tâm	07/04/2002	CCQ2006B			3.5			
33	2123060022	Lê Hoàng Thắng	11/01/2005	CCQ2306A	1	<i>Thắng</i>	6.5	6.0	6.2	
34	2123060201	Phạm Quang Thành	08/12/2005	CCQ2306A	1	<i>Thành</i>	3.5	6.0	5.0	
35	2123060192	Nguyễn Duy Thiện	03/05/2004	CCQ2306A	1	<i>Thiện</i>	5.0	6.0	5.6	
36	2123060175	Nguyễn Văn Thịnh	07/01/2005	CCQ2306A	1	<i>Thịnh</i>	4.0	4.0	4.0	
37	2123060214	Nguyễn Thành Tín	26/09/2003	CCQ2306A	2	<i>Tín</i>	8.0	9.0	8.6	
38	2123060043	Hà Hằng Triệu	14/07/2005	CCQ2306A			0.0			
39	2120150055	Trần Văn Vãng	29/05/2002	CCQ2015B	1	<i>Vãng</i>	4.5	3.5	3.9	
40	2123060017	Nguyễn Xuân Vinh	10/10/2005	CCQ2306A						
41	2123060013	Nguyễn Xuân Vũ	06/12/2005	CCQ2306A	1	<i>Vũ</i>	4.5	3.5	3.9	